

Số: /KH-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024
của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa
trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

Thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 30/CT-TTg); Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL ngày 05/11/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa Việt Nam (sau đây viết tắt là Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL); Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, các cấp chính quyền địa phương, cán bộ, đảng viên, Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong việc xây dựng và phát triển các ngành Công nghiệp văn hóa (viết tắt là CNVH) đối với việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của tỉnh, góp phần phát triển nhanh, bền vững, tương xứng với tiềm năng, lợi thế; mang lại giá trị gia tăng kinh tế, phát huy, quảng bá các giá trị tốt đẹp, đặc sắc của văn hóa, truyền thống dân tộc.

- Nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội của tỉnh cùng với thực hiện các nội dung về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước theo Nghị quyết số 33/NQ-TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Cụ thể hóa, thực hiện có hiệu quả Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam, theo tinh thần Chỉ thị số 30/CT-TTg để tổ chức thực hiện, xây dựng CNVH trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, xây dựng các sản phẩm CNVH chủ lực của tỉnh, phát huy bản sắc dân tộc, thúc đẩy sự sáng tạo, đổi mới, kết hợp với công nghệ hiện đại nhằm tạo ra nhiều sản phẩm và dịch vụ văn hóa đa dạng, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhanh và bền vững, khai thác hiệu quả tiềm năng kinh tế của văn hóa, thúc đẩy sự sáng tạo, đổi mới và gia

tăng sức cạnh tranh trong hội nhập kinh tế trong nước và quốc tế như: Du lịch văn hóa, Nghệ thuật biểu diễn, truyền hình và phát thanh, kiến trúc, thủ công mỹ nghệ,...

- Tiếp tục đẩy mạnh và gắn Chương trình nâng cao chất lượng văn hóa tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021- 2025, mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu giai đoạn 2026 - 2030; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng, phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa trong thời kỳ mới để góp phần phát triển các lĩnh vực CNVN phù hợp trên địa bàn tỉnh.

- Phát triển công nghiệp văn hóa gắn liền với việc quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam nói chung và của tỉnh nói riêng, góp phần bảo vệ, phát huy truyền thống văn hóa của tỉnh, tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại trong quá trình giao lưu, hội nhập và hợp tác quốc tế; tạo động lực mới cho sự phát triển của tỉnh, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và xu thế của thời đại.

2. Yêu cầu

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương cần phải phát huy vai trò, trách nhiệm, chủ động trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện phát triển các lĩnh vực CNVH có tiềm năng, lợi thế ở địa phương và xây dựng kế hoạch ưu tiên đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển các ngành CNVH do địa phương ban hành; chủ động sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình của địa phương trong giai đoạn mới.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ của các cơ quan, tổ chức, các cấp chính quyền địa phương trong triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu nhiệm vụ xây dựng và phát triển CNVH.

- Các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục bám sát, triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển các ngành CNVH, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; chủ động sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình của địa phương trong giai đoạn mới.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành công nghiệp văn hoá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tiếp tục triển khai Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chiến lược phát triển các ngành CNVH, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

Quán triệt, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH đối với sự phát triển của kinh tế - xã hội và quảng bá văn hóa, văn học nghệ thuật Thanh Hóa. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đặc biệt là người đứng đầu trong việc chỉ đạo phát triển các ngành công CNVH có tiềm năng, lợi thế ở địa phương. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực

hiện Chiến lược phát triển các ngành CNVH của tỉnh theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế trong giai đoạn mới; Đổi mới nội dung và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tích cực ứng dụng các phương thức truyền thông mới trong công tác tuyên truyền, góp phần nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH trong phát triển kinh tế - xã hội và quảng bá văn hóa Việt Nam; Thực hiện thường xuyên công tác đôn đốc, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ và định kỳ tổng hợp đánh giá tình hình, kết quả triển khai Chỉ thị 30/CT-TTg, Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL, kịp thời tháo gỡ, đề xuất tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: Các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Đề xuất cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển công nghiệp văn hoá tại địa phương

2.1. Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cơ chế, chính sách về phát triển các ngành công nghiệp văn hóa đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị, địa phương trên cơ sở hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.2. Xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực thủ công, làng nghề truyền thống của địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm dịch vụ công nghiệp văn hoá có tiềm năng xuất khẩu; triển khai sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hoá gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công thương.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.3. Rà soát, tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất hoặc kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc thực hiện đối với chính sách hợp tác công tư, các chính sách ưu đãi về vốn, thuế, đất đai, khuyến khích sáng tạo đối với văn nghệ

sỹ, các tổ chức, doanh nghiệp khởi nghiệp và các chính sách liên quan cần thiết khác trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định; hỗ trợ hình thành các không gian văn hóa và sáng tạo, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm CNVH.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

2.4. Xây dựng cơ chế hợp tác cụ thể giữa nhà trường, các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai các mục tiêu của kế hoạch. Phân bổ kinh phí rõ ràng cho các dự án giáo dục và nghiên cứu liên quan đến CNVH tại các trường đại học, cao đẳng,...

- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trường Đại học Hồng Đức và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, các đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tham gia xây dựng, phát triển CNVH

3.1. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền đi đôi với phân bổ nguồn lực hợp lý và tăng cường khả năng thực thi pháp luật, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành cấp tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.2. Nghiên cứu xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch hành động xây dựng và phát triển các ngành CNVH của tỉnh nhằm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xây dựng và phát triển CNVH trong tình hình mới.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4. Tăng cường, đẩy mạnh các hoạt động liên kết vùng, địa phương, trao đổi, hợp tác trong xây dựng, phát triển CNVH

4.1. Mở rộng kết nối, giao lưu, hợp tác với các tỉnh, thành phố trên cả nước, nhất là các thành phố trực thuộc Trung ương như: Hồ Chí Minh, Hà Nội,

Đà Nẵng, Quảng Ninh, Hải Phòng có các ngành CNVH phát triển vượt trội đặc biệt là lĩnh vực Điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, Mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm, thời trang, Phần mềm và các trò chơi giải trí,... để học hỏi kinh nghiệm, khảo sát, xây dựng, các sản phẩm CNVH liên kết vùng, địa phương. Phát triển thị trường theo hướng từng bước hình thành cộng đồng người tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ CNVH khu vực, trong nước và quốc tế; Tăng cường và phát huy hiệu quả các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, du lịch, xúc tiến đầu tư phát triển một số ngành CNVH; hỗ trợ, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia trong lĩnh vực CNVH xây dựng thương hiệu, phát triển thị trường, tạo thuận lợi đưa các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ CNVH của Thanh Hóa đến người tiêu dùng trong và ngoài nước.

Tập trung xây dựng, hình thành các sản phẩm CNVH sáng tạo hướng đến mục tiêu đưa CNVH của tỉnh trở thành ngành kinh tế đóng góp hiệu quả vào tăng trưởng kinh tế, đem lại nhiều việc làm, thu nhập, thúc đẩy sự phát triển của các ngành, lĩnh vực khác; Đầu tư xây dựng một số hạ tầng kỹ thuật, thiết chế và xây dựng các sản phẩm CNVH có lợi thế, đang phát triển mạnh, tạo động lực cho các ngành CNVH hình thành và phát triển.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, các ban, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.2. Tiếp tục nghiên cứu xây dựng đề án thí điểm mô hình doanh nghiệp trong lĩnh vực CNVH là thế mạnh của địa phương để xúc tiến thương mại, quảng bá các sản phẩm văn hóa của tỉnh đến với bạn bè trong và ngoài nước theo nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động số 172/CTr-UBND, ngày 08/8/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa về thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng, phát triển văn hóa và con người Thanh Hóa trong thời kỳ mới.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Công thương, các ban, sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

4.3. Đẩy mạnh phát triển các ngành CNVH gắn với triển khai, thực hiện tốt các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, “Chiến lược phát triển ngành nghề nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; trong đó, tập trung khai thác, hỗ trợ phát triển các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, bảo tồn và phát triển nghề, làng nghề truyền thống và tham gia hiệu quả vào

chuỗi cung ứng của hoạt động du lịch văn hóa tại các địa phương. Triển khai các sản phẩm, dịch vụ CNVH gắn với việc thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; xây dựng và triển khai kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, thời trang, thiết kế tạo ra những sản phẩm hàng hóa có chất lượng, giá trị kinh tế cao; bán giới thiệu trên không gian mạng, khu điểm du lịch) tạo lợi nhuận xuất khẩu từ sản phẩm thủ công mỹ nghệ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, các ban, sở, ngành, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

5. Quy hoạch không gian, bố trí quỹ đất, hỗ trợ các không gian sáng tạo, trung tâm CNVH tại địa phương theo từng giai đoạn

Chủ động xây dựng kế hoạch về quy hoạch không gian, bố trí quỹ đất, hỗ trợ các không gian sáng tạo, trung tâm CNVH tại địa phương theo từng giai đoạn. Các địa phương trong tỉnh có nguồn tài nguyên và nền văn hóa truyền thống lâu đời, chủ động xây dựng và triển khai phương án hỗ trợ sáng tạo, đẩy mạnh khai thác, cung ứng các sản phẩm, dịch vụ CNVH thông qua các thể mạnh như lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, phát triển các làng nghề truyền thống; phát huy giá trị bảo tồn của lưu giữ và truyền nghề của các “Nghệ nhân Nhân dân”, “Nghệ nhân Ưu tú” trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ; ngành du lịch văn hóa (du lịch văn hóa cộng đồng tại Pù Luông, du lịch văn hóa tâm linh về miền di sản tại khu di sản thế giới Thành Nhà Hồ, khu di tích lịch sử Lam Kinh, đền thờ Bà Triệu, đền thờ Lê Hoàn, đền Sòng Sơn, Phủ Na, du lịch biển: Sầm Sơn, Hải Hoà, hải Tiến, Nghi Sơn,...), kết hợp với trình diễn các trò chơi, trò diễn dân gian, các loại hình dân ca dân vũ tiêu biểu của địa phương đưa vào trình diễn tại các khu di sản, di tích lịch sử nổi tiếng tại địa phương; đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu các sản phẩm CNVH nổi trội, thể mạnh tại địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

6. Triển khai xây dựng, tổ chức, duy trì hoạt động chuyên trang nội dung về CNVH trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh

6.1. Hoàn thành xây dựng và tổ chức, duy trì hoạt động của chuyên trang nội dung về CNVH trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

6.2. Tiến tới đồng bộ tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành CNVH trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các ban, sở ngành, đơn vị cấp tỉnh trên hệ thống trang thông tin điện tử và hệ thống phát thanh địa phương.

- Đơn vị thực hiện: Các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và năm 2026.

7. Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê trên địa bàn tỉnh, hệ thống chỉ tiêu thống kê phù hợp với tiêu chí, tiêu chuẩn chung và đẩy mạnh chuyển đổi số về các ngành CNVH tại địa phương

7.1. Đẩy mạnh xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu thống kê và chuyển đổi số và số hóa dữ liệu ngành về các ngành CNVH tại địa phương; tích hợp nhiệm vụ xây dựng bản đồ số CNVH Thanh Hóa, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành văn hóa, nghệ thuật, sáng tạo, kết nối với hệ thống quốc gia. Cần xác định chỉ tiêu số hóa và thống kê theo ngành CNVH làm cơ sở quản lý, đo lường hiệu quả; các chỉ số xác định đóng góp vào GRDP, xuất nhập khẩu, việc làm, thu nhập,... phù hợp với khung chỉ tiêu thống kê quốc gia về CNVH báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; thực hiện khung chỉ tiêu thống kê, cập nhật dữ liệu trên bản đồ số về các ngành CNVH sau khi được các cấp có thẩm quyền ban hành; Tăng cường ứng dụng công nghệ số và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên trong các lĩnh vực hoạt động văn hóa, nghệ thuật, trong hoạt động sáng tạo, sản xuất, lưu giữ, phổ biến các sản phẩm văn hóa, văn học nghệ thuật; Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về văn hóa, di sản văn hóa, cơ sở dữ liệu về các ngành CNVH của tỉnh phục vụ cho khai thác, nghiên cứu và giới thiệu, quảng bá sản phẩm CNVH.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ; các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 và các năm tiếp theo.

7.2. Thường xuyên thông tin, giới thiệu những tiến bộ khoa học, công nghệ cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp tham gia hoạt động trong các ngành CNVH ở tỉnh tiếp cận, nghiên cứu, ứng dụng đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất và sáng tạo, từ đó tạo ra nhiều sản phẩm, dịch vụ văn hóa

có chất lượng cao, tham gia vào thị trường trong nước và quốc tế.

- Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật, tạo ra các sản phẩm văn hóa có giá trị, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, quảng bá, giới thiệu, phát huy các giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc sắc của địa phương

8.1. Thu hút những cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo, các văn nghệ sĩ, đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật có uy tín đến Thanh Hóa thực hiện các hoạt động sáng tạo và tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, góp phần thúc đẩy CNVH của tỉnh phát triển. Phát huy thế mạnh của một số ngành trọng tâm của văn học nghệ thuật như mỹ thuật; nhiếp ảnh, triển lãm, âm nhạc, điện ảnh và các ngành nghệ thuật biểu diễn,... từ đó phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ Thanh Hóa trong quá trình thực hiện CNVH.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh

- Đơn vị phối hợp: Các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan; các địa phương, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

8.2. Tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch có quy mô lớn, mang tầm khu vực, quốc gia và quốc tế, tạo lập nên những sản phẩm văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, xác lập thương hiệu du lịch, văn hóa, nghệ thuật của tỉnh, tham gia vào quá trình phát triển CNVH, đồng thời quảng bá, giới thiệu, phát huy các giá trị văn hóa của địa phương, nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân; Tổ chức đa dạng, có chất lượng các hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật. Khơi dậy, phát huy vai trò, trách nhiệm, sức sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ trong việc sáng tạo tác phẩm và tham gia xây dựng phát triển CNVH; khai thác, xây dựng thành phố Thanh Hóa, thành phố Sầm Sơn thành Thành phố sáng tạo, phát triển một số ngành CNVH trọng điểm gồm: Văn hóa du lịch, quảng cáo, nhiếp ảnh triển lãm, nghệ thuật biểu diễn, thủ công mỹ nghệ.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; UBND thành phố Thanh Hóa, UBND thành phố Sầm Sơn (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện), Tạp chí Văn nghệ xứ Thanh.

- Đơn vị phối hợp: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh, các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan; các địa phương, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Hằng năm.

9. Xây dựng nguồn nhân lực trong lĩnh vực CNVH

9.1. Tập trung xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực quản lý nhà nước về các ngành CNVH, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển CNVH; Liên kết, hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, các viện nghiên cứu, viện văn hóa nghệ thuật, các hiệp hội liên quan đến CNVH như hiệp hội quảng cáo, hiệp hội làng nghề,... trong đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, xây dựng các dự án khởi nghiệp, trong hợp tác ứng dụng những kết quả nghiên cứu khoa học của các lĩnh vực có liên quan đến CNVH, sáng tạo, phục vụ cho sản xuất các sản phẩm CNVH.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trường Đại học Hồng Đức, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện); các doanh nghiệp, hiệp hội trong và ngoài tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9.2. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân tài theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có đối tượng là người có tài năng trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ cho sự phát triển CNVH (như: công nghệ số, quảng cáo, du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, phát thanh truyền hình, điện ảnh, xuất bản, thủ công mỹ nghệ...); Tăng cường vai trò đào tạo và nghiên cứu của các cơ sở giáo dục đại học tại địa phương, chú trọng đầu tư thêm vào cơ sở vật chất và chương trình đào tạo chuyên sâu, bao gồm các công nghệ hiện đại, các khóa học liên kết với chuyên gia quốc tế để đáp ứng nhu cầu phát triển CNVH trong thời kỳ số hóa.

- Đơn vị thực hiện: Các ban, sở, ban, ngành, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, Trường Đại học Hồng Đức, Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa; UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện); các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9.3. Thực hiện các nhiệm vụ về đào tạo nguồn nhân lực, nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm văn hóa, số hóa di sản,...

- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Hồng Đức.

- Đơn vị phối hợp: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu tại địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

9.4. Liên kết với các ngành kinh tế khác để phát triển CNVH: Xây dựng các chương trình liên ngành giữa CNVH và các lĩnh vực như du lịch, công nghệ thông tin và thương mại nhằm tạo ra những sản phẩm văn hóa sáng tạo. Xây dựng các không gian sáng tạo tại các cơ sở đào tạo hoặc trong khuôn viên cộng đồng để kết nối các nghệ sĩ, sinh viên và doanh nghiệp.

- Đơn vị thực hiện: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, Trường Đại học Hồng Đức, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện); các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

10. Tăng cường bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, củng cố thực thi quyền sở hữu trí tuệ

Phối hợp với Cục Bản quyền tác giả triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm thúc đẩy phát triển CNVH tại địa phương; đảm bảo quy định rõ về tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, người biểu diễn, chủ sở hữu quyền liên quan trong các trường hợp nhượng, chuyển giao quyền tác giả, quyền liên quan. Tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện thủ tục đăng ký quyền tác giả, quyền liên quan, thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ; Đảm bảo mức độ bảo hộ thỏa đáng và cân bằng trong bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; tăng cường hiệu quả hoạt động hỗ trợ về sở hữu trí tuệ; nâng cao hiệu quả của hoạt động bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; bảo đảm thi hành đầy đủ và nghiêm túc các cam kết quốc tế của Việt Nam về bảo hộ sở hữu trí tuệ trong quá trình hội nhập.

- Đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và công nghệ, các ban, sở, ngành, đơn vị có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố (chuyển tiếp nhiệm vụ đến các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; thanh quyết toán nguồn kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong Kế hoạch này. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch

triển khai Chỉ thị 30/CT-TTg và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch triển khai Chỉ thị và Chiến lược phát triển các ngành CNVH Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa ban hành tại Kế hoạch số 169/KH-UBND, ngày 29/9/2017; tổng hợp kết quả, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cấp có thẩm quyền theo quy định (trước ngày 01/11 hàng năm).

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan thực hiện rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung những quy định hiện hành và nghiên cứu ban hành những cơ chế, chính sách, quy định của địa phương để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển các ngành, sản phẩm CNVH của tỉnh; Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, khuyến khích phát triển công tác xã hội hóa trong các hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, âm nhạc, điện ảnh và các ngành nghệ thuật biểu diễn,... tạo điều kiện để người dân tham gia nhiều vào các hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Từ đó góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người dân, đã được giao tại nhiệm vụ thứ 15 của Kế hoạch số 213/KH-UBND ngày 30/10/2024 của UBND tỉnh về thực hiện Kế hoạch số 219-KH/TU ngày 31/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 84-KL/TW của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa X về "Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới".

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu về các ngành CNVH đề xuất được UBND tỉnh ưu tiên một số ngành có lợi thế, tiềm năng của tỉnh để triển khai thực hiện theo hướng có trọng tâm, đem lại kết quả nhất định, làm tiền đề, động lực để phát triển các lĩnh vực khác, cụ thể gồm một số ngành CNVH thế mạnh của tỉnh: Du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, xuất bản, thủ công mỹ nghệ,...; phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng, hoàn thiện và báo cáo cấp có thẩm quyền về khung chỉ tiêu thống kê về các ngành CNVH tại địa phương, phù hợp với khung chỉ tiêu thống kê quốc gia về CNVH.

- Xây dựng, tổ chức, duy trì hoạt động chuyên trang nội dung về CNVH trên Cổng thông tin điện tử của Sở, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, địa phương xây dựng nội dung chuyên mục về CNVH trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (hoàn thành trong năm 2025). Thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đã đề ra tại Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xuất bản các tác phẩm, chương trình truyền thanh, truyền hình phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về các ngành CNVH.

- Phối hợp với Sở Công thương tỉnh và các đơn vị có liên quan kiến nghị, đề xuất tập trung triển khai thí điểm phát triển một số ngành CNVH là thế mạnh của địa phương và tổ chức triển khai sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thời gian hoàn thành trong năm 2027.

- Thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ số về dữ liệu thống kê của ngành; hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống chỉ tiêu thống kê về văn hóa, nghệ thuật của tỉnh, đảm bảo kết nối, tích

hợp đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia (hoàn thành trong năm 2026); triển khai ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn toàn tỉnh; xây dựng đề án chuyển đổi số trong hoạt động thư viện, bảo tàng, văn hóa, nghệ thuật (*học tập kinh nghiệm của Sở Văn hóa và Thể thao thành phố Hải Phòng*), hoàn thành trong năm 2026.

- Chú trọng việc ứng dụng công nghệ mới trong một số các ngành CNVH như nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh, du lịch văn hóa nhằm tạo ra các sản phẩm có chất lượng, có thể tham gia thị trường khu vực và cả nước.

- Đổi mới mạnh mẽ các hoạt động sự nghiệp các đơn vị trong lĩnh vực văn hóa theo hướng tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, gắn với thu nhập đơn vị vào kết quả hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp với các ban, sở, ngành, địa phương tham mưu xây dựng chính sách sử dụng tài nguyên cho hoạt động văn hóa, chính sách thuế, tài chính, chính sách bồi dưỡng nhân tài về văn hóa nghệ thuật, chính sách xã hội hóa lĩnh vực văn hóa.

- Phối hợp với các ban, sở, ngành báo cáo UBND tỉnh về kiến nghị, đề xuất chính sách hỗ trợ cần thiết, kịp thời cho các doanh nghiệp, người lao động trong các ngành CNVH tại địa phương; tổng hợp, nghiên cứu và đề xuất đối với chính sách hợp tác công tư, các chính sách về thuế và các chính sách liên quan cần thiết khác trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức xây dựng khảo sát thống kê, hệ thống hóa và ứng dụng tri thức bản địa vào phát triển các sản phẩm du lịch khác biệt, đẳng cấp, thương hiệu phục vụ khách du lịch. Phát triển du lịch gắn với CNVH; xây dựng, khai thác và phát triển một số sản phẩm du lịch chủ đạo dựa vào các giá trị tài nguyên về mặt lịch sử của tỉnh như sản phẩm du lịch lễ hội, khai thác sản phẩm về làng nghề thủ công truyền thống, sản phẩm du lịch văn hóa cộng đồng, văn hóa - sự kiện và lễ hội, nghệ thuật dân gian truyền thống là thế mạnh của tỉnh,... Đến năm 2035, phát triển đồng bộ, đa dạng và hiện thực hóa tất cả các ngành CNVH trên địa bàn tỉnh, ứng dụng công nghệ tiên tiến, các sản phẩm, dịch vụ văn hóa thương hiệu uy tín trong khu vực và cả nước, vươn ra quốc tế, đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển, tham gia sâu rộng vào giá trị sản phẩm, dịch vụ văn hóa đứng đầu cả nước.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, đẩy mạnh công tác tuyên truyền quảng bá các sản phẩm du lịch gắn với quảng bá hình ảnh văn hóa, con người Thanh Hóa thông qua các ấn phẩm, tài liệu, sách ảnh, trailer quảng bá du lịch, tham dự hội thảo, hội chợ du lịch, các chương trình xúc tiến du lịch trong và ngoài nước phù hợp với điều kiện, nguồn lực và theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Áp dụng triệt để quy hoạch quảng cáo ngoài trời, triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quảng cáo, các văn bản dưới luật và Quyết định số 3212/QĐ-UBND ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch quảng cáo ngoài trời tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, định hướng đến năm

2030, trên cơ sở đó tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động quảng cáo phát triển, có chính sách ưu đãi nhằm thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển cho văn hóa, khai thác và phát hu những tiềm năng, giá trị đặc sắc của văn hóa Việt Nam nói chung và văn hóa Thanh Hóa nói riêng.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, học tập kinh nghiệm mô hình phát triển CNVH (01 năm/lần) để bồi dưỡng kiến thức phát triển CNVH ở Việt Nam nói chung và áp vào thực tế tại địa phương cho các đối tượng là công chức, viên chức, các đơn vị trực thuộc Sở và các ban, sở, ngành, địa phương có liên quan nhằm định hướng một số kinh nghiệm, bài học quý giá quá trình đẩy mạnh, phát triển các ngành CNVH trên địa bàn trong thời gian tới.

- Phối hợp với Cục Bản quyền tác giả triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm thúc đẩy phát triển CNVH tại địa phương.

- Triển khai, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền trên địa bàn tỉnh tiếp tục tăng cường thông tin, tuyên truyền về các ngành CNVH.

- Tham mưu cho UBND tỉnh quản lý hoạt động trò chơi điện tử trên không gian mạng (lĩnh vực trò chơi giải trí) trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Thiết lập cơ chế liên kết liên ngành - đa bên: Thành lập Tổ công tác liên ngành về phát triển CNVH cấp tỉnh, gồm đại diện các sở, các trường đại học, hiệp hội sáng tạo, doanh nghiệp, nghệ nhân... để huy động nguồn lực, ứng dụng kết quả nghiên cứu, thúc đẩy thị trường văn hóa; lồng ghép các hoạt động triển khai vào các chương trình đang có như: Chương trình chuyển đổi số, OCOP, phát triển du lịch cộng đồng, nông thôn mới nâng cao; Bổ sung cơ chế phối hợp cụ thể trong tổ chức thực hiện để tránh chồng chéo, đảm bảo đồng bộ.

- Xây dựng cơ chế huy động vốn từ ngân sách, xã hội hóa, hợp tác công - tư (PPP). Đề xuất hình thành Quỹ hỗ trợ sáng tạo văn hóa Thanh Hóa từ nguồn ngân sách và nguồn xã hội hóa.

- Tham gia các nhiệm vụ khác, khi có yêu cầu của UBND tỉnh về phát triển các ngành CNVH.

2. Văn phòng UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan có liên quan tham mưu xây dựng, duy trì và quản lý hoạt động chuyên trang nội dung về CNVH trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh (hoàn thành trong năm 2025).

- Tăng cường xây dựng và thực hiện hiệu quả các nội dung tuyên truyền, quảng bá về các ngành CNVH trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo, ứng dụng những tiến bộ về khoa học công nghệ, hỗ trợ giới thiệu, chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển các ngành CNVH.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện hiệu quả các quy định của quyền tác giả và quyền liên quan đến quyền tác giả và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan để tăng cường bảo vệ tài sản trí tuệ trong các ngành CNVH, bảo đảm lợi ích hợp pháp của các chủ thể sáng tạo, chống các hành vi sao chép bất hợp pháp sản phẩm sáng tạo, vi phạm pháp luật về bản quyền.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, triển khai hiệu quả hệ thống dữ liệu trực tuyến cho các ngành CNVH.

- Tham mưu đẩy mạnh nghiên cứu khoa học tạo ra các sản phẩm mới, các giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa mạng đậm bản sắc Thanh Hóa.

4. Sở Công Thương

- Tham mưu triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch của Bộ Công Thương; chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thúc đẩy phát triển lĩnh vực thủ công mỹ nghệ, thời trang, thiết kế của địa phương, tạo ra những sản phẩm hàng hóa có chất lượng, giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại; hỗ trợ các doanh nghiệp, tổ chức phát triển thị trường trong nước, đưa sản phẩm, hàng hóa CNVH đến người tiêu dùng gắn với thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh. Phối hợp tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ có tiềm năng xuất khẩu.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện tốt các tiêu chí, nhiệm vụ về văn hóa trong xây dựng nông thôn mới, phát triển ngành nghề nông thôn, bảo tồn và phát triển làng nghề, nghề truyền thống, làng nghề truyền thống, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ, góp phần thúc đẩy phát triển các ngành CNVH trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai, hỗ trợ phát triển các sản phẩm ngành nghề, làng nghề, làng nghề truyền thống ở đồng bào dân tộc miền núi, nông thôn, các sản phẩm thủ công mỹ nghệ gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để tham gia vào chuỗi cung ứng của hoạt động du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng và du lịch nông thôn.

- Phối hợp tham gia ý kiến rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành những cơ chế chính sách cần thiết của địa phương thuộc phạm vi chức năng nhiệm vụ được giao để thu hút các nguồn lực xã hội cho phát triển các ngành, sản phẩm CNVH của tỉnh.

6. Sở Tài chính

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư của Trung ương, của tỉnh đã được ban hành để thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực CNVH. Chủ trì với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành, đơn vị có liên quan thẩm định các dự án đầu tư trực tiếp thuộc lĩnh vực CNVH; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện trình tự, thủ tục về đầu tư; hỗ trợ, giúp đỡ doanh nghiệp trong suốt quá trình đầu tư; thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực CNVH; báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) hằng năm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa (trong đó có các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa).

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, đề xuất, tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; hướng dẫn quyết toán nguồn kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng chính sách thuế tài chính nhằm tạo môi trường tốt cho CNVH phát triển.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức chương trình ngoại khóa cho các cơ sở giáo dục; tổ chức các hình thức phù hợp để học sinh nâng cao kiến thức về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, di sản văn hóa dân tộc, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử văn hóa và đưa các loại hình nghệ thuật dân gian, trò chơi dân gian vào trường học; phối hợp với phụ huynh theo dõi, phát hiện sở trường, năng khiếu để định hướng nghề nghiệp cho học sinh từ sớm.

8. Sở Xây dựng

- Chủ trì, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện lập danh mục công trình kiến trúc có giá trị trên địa bàn quản lý trình phê duyệt và công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tôn vinh, quảng bá hình ảnh địa phương, kết nối phát triển du lịch văn hóa.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sáng tạo đột phá trong lĩnh vực thiết kế kiến trúc, thiết kế nội thất, ứng dụng trong quy hoạch đô thị phục vụ mục tiêu phát triển CNVH; khuyến khích tổ chức, cá nhân có ý tưởng về kiến trúc và phương án sử dụng đối với công trình kiến trúc tiêu biểu để tôn vinh, quảng bá, hình thành các sản phẩm kiến trúc độc đáo, nổi bật có tính kết nối với phát triển du lịch văn hóa.

9. Sở Nội vụ

- Chủ trì, triển khai đến các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý các cơ chế, chính sách của trung ương, địa phương về phát triển các ngành công CNVH, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp định hướng đầu tư.

- Tham gia, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất chính sách hỗ trợ cần thiết, kịp thời cho các doanh nghiệp, người lao động trong các ngành CNVH trên địa bàn tỉnh theo định hướng của trung ương; kết nối chặt chẽ giữa đơn vị đào tạo và đơn vị tổ chức sử dụng lao động liên quan đến các ngành CNVH.

10. Sở Ngoại vụ

- Tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế và quảng bá thương hiệu của các sản phẩm, dịch vụ CNVH đặc trưng, tiêu biểu của tỉnh Thanh Hóa; lựa chọn và lồng ghép, đa dạng hóa các nội dung, hình thức hợp tác phát triển CNVH trong các hoạt động đối ngoại, nhất là ngoại giao kinh tế, văn hóa, đối ngoại nhân dân.

- Tăng cường kết nối cho các tổ chức, cá nhân sáng tạo trong tỉnh tham gia các hoạt động về CNVH, các sự kiện ngoại giao có quy mô trong nước và quốc tế.

11. Chi Cục Thống kê tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống chỉ tiêu thống kê về các ngành CNVH trong từng lĩnh vực; xây dựng chính sách thuế tài chính nhằm tạo môi trường tốt cho CNVH phát triển.

12. Các ban, sở, ngành của tỉnh

- Tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg cho cán bộ, đảng viên tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phát triển các ngành CNVH.

- Tổ chức tuyên truyền về xây dựng và phát triển CNVH bằng các hình thức phù hợp.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện, phối hợp tổ chức thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 và các nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) kết quả thực hiện Kế hoạch này.

13. Báo Thanh Hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình Thanh Hóa, Tạp chí Văn nghệ xứ Thanh

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền các chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về văn hóa; về vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và quảng bá văn hóa Việt Nam; phản ánh kịp thời các hoạt động xây dựng phát triển CNVH trong tỉnh.

- Nghiên cứu, sản xuất đa dạng các sản phẩm truyền thông phục vụ công tác tuyên truyền về phát triển CNVH; xây dựng các sản phẩm CNVH trong lĩnh vực truyền hình, tham gia vào chuỗi sản phẩm CNVH của tỉnh.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh công tác phối hợp tuyên truyền các chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về xây dựng phát triển văn hóa, con người; về vai trò,

tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và quảng bá, giới thiệu văn hóa Việt Nam đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân, góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm tham gia xây dựng và phát triển các ngành CNVH của tỉnh.

15. Hội Văn học Nghệ thuật Thanh Hoá

- Xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý về tiêu chuẩn các tác phẩm văn học nghệ thuật trên môi trường mạng xã hội; thường xuyên tổ chức triển lãm tranh, ảnh, đồ hoạ của các họa sĩ nổi tiếng trong tỉnh và mời các họa sĩ nổi tiếng trong nước và quốc tế.

- Giai đoạn 2025- 2030, tầm nhìn đến 2045, xây dựng kế hoạch phát triển ngành mỹ thuật, nhiếp ảnh và những giải pháp hiệu quả thúc đẩy phát triển thị trường này, cần khai thác thị trường mỹ thuật, nhiếp ảnh trong tỉnh mới bắt đầu hình thành, vận động tối đa công tác xã hội hóa trong lĩnh vực mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm. Phát triển lợi thế về công tác lý luận phê bình, quảng bá, tuyên truyền, giới thiệu của tỉnh Thanh Hóa. Không ngừng trau dồi và phát huy kinh nghiệm xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và công tác dự báo, thiết kế xây dựng chính sách trong lĩnh vực này còn ít; hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm còn mỏng và thiếu nên cần tích cực tham chiếu, tham khảo, nghiên cứu tài liệu phục vụ cho công tác xây dựng các văn bản pháp quy.

- Thu hút những cá nhân, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sáng tạo, các văn nghệ sĩ, đơn vị, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật có uy tín đến Thanh Hóa thực hiện các hoạt động sáng tạo và tổ chức các chương trình, sự kiện văn hóa, nghệ thuật, góp phần thúc đẩy CNVH của tỉnh phát triển. Phát huy thế mạnh của một số ngành trọng tâm của văn học nghệ thuật như mỹ thuật; nhiếp ảnh, triển lãm, âm nhạc, điện ảnh và các ngành nghệ thuật biểu diễn,... từ đó phát huy vai trò của đội ngũ văn nghệ sĩ Thanh Hóa trong quá trình thực hiện CNVH.

- Vận động lực lượng hội viên tích cực tham gia sáng tác, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số để sáng tạo các tác phẩm, sản phẩm văn học nghệ thuật, nhất là lĩnh vực âm nhạc, sân khấu, mỹ thuật, nhiếp ảnh,... và tham gia các hoạt động tuyên truyền, quảng bá góp phần phát triển các sản phẩm CNVH.

16. Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trường Đại học Hồng Đức, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 25/01/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, trong đó có đối tượng là người có tài năng trong các ngành, lĩnh vực hỗ trợ cho sự phát triển CNVH (như công nghệ số, quảng cáo, du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, phát thanh truyền hình, điện ảnh, xuất bản, thủ công mỹ nghệ...); Tăng cường vai trò đào tạo và nghiên cứu của các cơ sở giáo dục đại học, chú

trọng đầu tư thêm vào cơ sở vật chất và chương trình đào tạo chuyên sâu, bao gồm các công nghệ hiện đại, các khóa học liên kết với chuyên gia quốc tế để đáp ứng nhu cầu phát triển CNVH trong thời kỳ số hóa.

- Xây dựng cơ chế hợp tác cụ thể giữa nhà trường, các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và cộng đồng để triển khai các mục tiêu của kế hoạch. Phân bổ kinh phí rõ ràng cho các dự án giáo dục và nghiên cứu liên quan đến CNVH tại các trường đại học, cao đẳng trong tỉnh.

- Liên kết với các ngành kinh tế khác để phát triển CNVH: Xây dựng các chương trình liên ngành giữa CNVH và các lĩnh vực như du lịch, công nghệ thông tin và thương mại nhằm tạo ra những sản phẩm văn hóa sáng tạo. Xây dựng các không gian sáng tạo tại các cơ sở đào tạo hoặc trong khuôn viên cộng đồng để kết nối các nghệ sĩ, sinh viên và doanh nghiệp.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (các xã, phường sau khi kết thúc hoạt động của đơn vị hành chính cấp huyện).

- Chỉ đạo tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 30/CT-TTg, Quyết định số 3316/QĐ-BVHTTDL, Kế hoạch này cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động để triển khai hiệu quả các nhiệm vụ phát triển CNVH.

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong Kế hoạch này và các kế hoạch về xây dựng và phát triển văn hóa của UBND tỉnh đã ban hành. Trong đó tập trung chỉ đạo lựa chọn xây dựng các sản phẩm CNVH có tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền các chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của tỉnh về xây dựng, phát triển văn hóa, con người; về vai trò, tầm quan trọng, giá trị của các ngành CNVH đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và quảng bá văn hóa Việt Nam. Xây dựng chuyên mục về CNVH trên trang thông tin điện tử của địa phương; tăng cường hoạt động truyền thông, quảng bá, tuyên truyền thường xuyên để tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ trong nhận thức về vị trí, vai trò của các ngành CNVH trong phát triển kinh tế của địa phương. Đồng thời thu hút các nguồn lực đầu tư hỗ trợ hình thành các không gian văn hóa sáng tạo, các dự án khởi nghiệp, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm CNVH của địa phương.

- Tham mưu, đề xuất, trình cấp thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy, phát triển CNVH tại địa phương theo đúng quy định.

- Chủ động cân đối, bố trí nguồn ngân sách, nguồn lực để ưu tiên phát triển các sản phẩm, dịch vụ CNVH là thế mạnh, có sức cạnh tranh của địa phương.

- Chủ động xây dựng kế hoạch về quy hoạch không gian, bố trí quỹ đất, hỗ trợ các không gian sáng tạo, trung tâm CNVH trên địa bàn quản lý từng giai đoạn từ nay đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 29/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đề nghị các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Thanh Hóa và các tổ chức, đoàn thể, đơn vị của tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (các xã, phường) nghiêm túc triển khai thực hiện, định kỳ đánh giá, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 20/10 hằng năm./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (để b/c);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Thanh Hóa;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, THTT, CNXDKH, KTTC, HC-KSTTHC, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đầu Thanh Tùng